



CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG & PHTT VIỄN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 64/CBTT-QTC

V/v: Công bố thông tin Báo cáo quản trị Công ty *Quảng Nam, ngày 05 tháng 07 năm 2024*
6 tháng năm 2024.

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN
CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên giao dịch của công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển hạ tầng
Viễn thông
Mã chứng khoán: QCC
Địa chỉ trụ sở chính: Đường Phan Bội Châu, Phường Tân Thạnh, Tp Tam Kỳ, tỉnh
Quảng Nam
Điện thoại: 0235.3811811 Fax: 0235.3811999
Người thực hiện CBTT: Ông Trần Hoài Thanh
Chức vụ: Tổng Giám đốc
Loại thông tin công bố: ☐ 24h ☐ 72h ☐ Yêu cầu
☐ Bất thường ☒ Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2024
của Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển hạ tầng Viễn thông.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 06/07/2024
tại địa chỉ website <http://www.qtc.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu
trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như k.gửi
- Lưu QTC

Người thực hiện CBTT



Trần Hoài Thanh



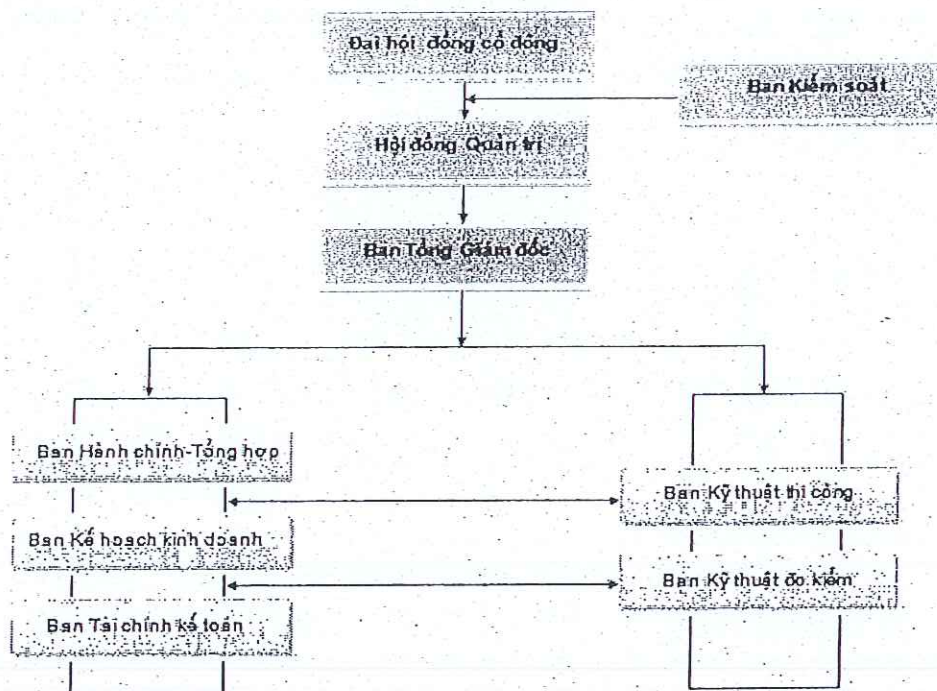
Số: 62 /BC-HĐQT-QTC

Quảng Nam, ngày 05 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng đầu năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông
- Địa chỉ trụ sở: Đường Phan Bội Châu, P.Tân Thạnh, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam
- Điện thoại: 0235.3811811; Fax: 0235.3811999; Email: ceo@qtc.com.vn
- Vốn điều lệ: 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: QCC
- Mô hình quản trị Công ty:



+ **Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

+ **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

+ **Ban kiểm soát:** Là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc.

+ **Tổng giám đốc:** Tổng giám đốc điều hành Công ty là người Đại diện theo pháp luật của Công ty trong việc điều hành mọi hoạt động sản xuất kinh doanh. Tổng giám đốc điều hành Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và miễn nhiệm. Tổng giám đốc điều hành Công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và pháp luật về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ **Phó Tổng giám đốc:** Các Phó Tổng giám đốc điều hành Công ty giúp việc cho Tổng giám đốc điều hành điều hành mọi hoạt động của Công ty trong các lĩnh vực theo sự phân công và uỷ quyền của Tổng giám đốc điều hành, chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc điều hành Công ty và pháp luật về nhiệm vụ được phân công và uỷ quyền.

+ **Các Ban chức năng:** Do Hội đồng quản trị thành lập trên cơ sở đề nghị của Tổng giám đốc điều hành, các Ban chịu trách nhiệm thực hiện và tham mưu cho Tổng giám đốc điều hành các công việc thuộc phạm vi chức năng của Ban, đồng thời phối hợp với các đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện mục tiêu và chiến lược chung của Công ty.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản).

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Số: 15/2024/NQ-ĐHĐCD	16/04/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024: - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023, chương trình công tác năm 2024; - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024; - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, kế hoạch năm 2024; - Thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và Kế hoạch hoạt động SXKD năm 2024; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023; - Thông qua chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch 2024;

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2024;

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	Nhiệm kỳ
1	Ông: Trần Quốc Trân	Chủ tịch HĐQT	24/07/2023		2023-2028
2	Ông: Trần Hoài Thanh	Phó Chủ tịch HĐQT	24/07/2023		2023-2028
3	Ông: Lưu Văn Minh Thành	Ủy viên HĐQT	19/07/2023		2023-2028
4	Ông: Lê Tấn Long	Ủy viên HĐQT	19/07/2023		2023-2028
5	Ông: Trần Thanh Bình	Ủy viên HĐQT	19/07/2023		2023-2028

Ghi chú: Mốc thời gian trên được tính tại ngày bổ nhiệm gần nhất.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội đồng quản trị Công ty có 03 cuộc họp với sự tham gia như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông: Trần Quốc Trân	03/03	100%	
2	Ông: Trần Hoài Thanh	03/03	100%	
3	Ông: Lưu Văn Minh Thành	03/03	100%	
4	Ông: Lê Tấn Long	03/03	100%	
5	Ông: Trần Thanh Bình	03/03	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Hội đồng quản trị thực hiện việc giám sát Ban Tổng giám đốc theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty.

Hội đồng quản trị đã chỉ đạo, giám sát Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật; các quy chế, quy định của Công ty liên quan đến công tác quản lý doanh nghiệp và thực hiện nhiệm vụ SXKD. Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết, quyết định để chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho Tổng giám đốc và Ban điều hành trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD, tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định của Công ty.

Định kỳ hàng tháng hoặc đột xuất Hội đồng quản trị tham dự các cuộc họp với Tổng giám đốc và Ban điều hành để kiểm điểm kết quả thực hiện kế hoạch SXKD cũng như các mặt hoạt động của Công ty; kiểm tra, giám sát công tác tổ chức và điều hành thi công của Tổng giám đốc tại các công trình Công ty tham gia thi công thông qua thực tế hiện trường, các chế độ báo cáo theo quy định. Thực hiện kiểm tra, giám sát việc chi trả lương, thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động.

Việc kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị được thực hiện đúng thẩm quyền, không gây cản trở đến việc điều hành của Tổng giám đốc và Ban điều hành. Qua kiểm tra, giám sát Hội đồng quản trị đã nắm bắt được tình hình hoạt động, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong từng thời điểm để từ đó có biện pháp chỉ đạo, hướng dẫn kịp thời đối với từng trường hợp cụ thể.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị Công ty không lập các tiểu ban. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình theo phân công nhiệm vụ của Hội đồng quản trị.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

5. 1. Nghị quyết:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	16/2024/NQ-HĐQT	23/04/2024	Nghị quyết HĐQT về việc Chốt Danh sách cổ đông để thực hiện quyền hưởng cổ tức năm 2023	100%

5. 2. Quyết định:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	05/2024/QĐ-HĐQT	26/02/2024	Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2024):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ	Ngày miễn	

			nhiệm	nhiệm	
1	Bà: Nguyễn Thị Minh Hòa	Trưởng Ban KS	19/07/2023		Cử nhân kế toán
2	Bà: Phạm Thị Trúc Linh	Thành viên	19/07/2023		Cử nhân Kế toán doanh nghiệp
3	Bà: Đoàn Thị Tố Trinh	Thành viên	19/07/2023		Cử nhân Quản trị kinh doanh

Ghi chú: Mốc thời gian trên được tính tại ngày bổ nhiệm gần nhất.

2. Cuộc họp của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên Ban kiểm soát	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Bà: Nguyễn Thị Minh Hòa	02/02	100%	100%	
2	Bà: Phạm Thị Trúc Linh	02/02	100%	100%	
3	Bà: Đoàn Thị Tố Trinh	02/02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban kiểm soát đối với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty.

- Trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực hoạt động của Công ty, đảm bảo mọi hoạt động của Công ty luôn tuân thủ các quy định của pháp luật; quy định, Điều lệ của Công ty và nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể:

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán.

+ Kiểm tra rà soát các văn bản quản lý nội bộ Công ty ban hành đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và quy định của Công ty. Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật và quy định của Công ty đối với HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

+ Kiểm tra tính phù hợp về thẩm quyền trong việc ban hành các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Tham gia đóng góp ý kiến và thực hiện vai trò kiểm soát toàn diện, nhận diện và kiểm soát rủi ro tiềm ẩn trong nội bộ và ngoài Công ty.

+ Tham dự, phát biểu, tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc khi được mời hoặc thấy cần thiết.

+ Thực hiện thẩm định báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng giám đốc Công ty đảm bảo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty tại từng thời điểm báo cáo.

+ Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác được thực hiện theo Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty.

Trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, thực hiện phối hợp trong hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định.

HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác đã hợp tác và tạo điều kiện tối đa để BKS thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp các thông tin tài liệu, cử cán bộ phối hợp làm việc với BKS khi có yêu cầu, mời tham gia các cuộc họp của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông: Trần Hoài Thanh	01/12/1972	Cử nhân Kinh tế-Du lịch/Cử nhân tài chính Ngân hàng	24/07/2023
2	Ông: Lưu Văn Minh Thành	24/05/1975	Cử nhân cao đẳng KT Viễn thông	24/07/2023

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà: Nguyễn Thị Hoài Nhân	10/02/1977	Cử nhân Tài chính Kế toán	01/07/2014

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Có tham gia cuộc Hội thảo về quản trị công ty và công bố thông tin do Ủy ban chứng khoán Việt Nam và các đơn vị liên quan tổ chức.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty: *Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty còn, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng giám đốc trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có phát sinh giao dịch.**

4.2. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: **Không có phát sinh giao dịch.**

4.3. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng giám đốc) và người quản lý khác: **Không có phát sinh giao dịch.**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ. *Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty: *Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- Như k. gửi
- Lưu QTC

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Quốc Trân

PHỤ LỤC BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

6 tháng đầu năm 2024

(Kèm theo Báo cáo số: 62 /BC-HĐQT-QTC ngày 05 tháng 7 năm 2024)

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Trần Quốc Trân		Chủ tịch HĐQT	CCCD số: 049069024599; ngày cấp: 12/01/2022; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	24/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNĐ được tính tại ngày bổ nhiệm gần nhất	Người nội bộ
1.1	Trần Văn Xuân		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Cha đẻ
1.2	Nguyễn Hữu Thị		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Mẹ đẻ
1.3	Trần Phụng Vũ		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Con đẻ
1.4	Trần Vũ Tuyên Hoàng		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Con đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Trần Thanh Hoài	009C042528	PCT HĐQT/TG Đ	CMND số: 201224593; ngày cấp: 20/08/2009; Nơi cấp: CA Tp Đà Nẵng.	Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng	24/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bỏ nhiệm vụ	Người nội bộ
2.1	Trần Văn Đối		Không	CMND số: 200036419; Ngày cấp: 27/03/2008; Nơi cấp: CA Đà Nẵng	Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng				Cha đẻ
2.2	Nguyễn Thị Ngà (Đã mất)								Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thị Giao Thoa		Không	CMND số: 201374931; Ngày cấp: 16/03/1995; Nơi cấp: CA TT Huế	Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng				Vợ
2.4	Trần Nguyễn Hoài Anh		Không		Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng				Con đẻ
2.5	Trần Nguyễn Hoàng Anh		Không		Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng				Con đẻ
3	Lưu Văn Minh Thành	008C510234	Thành viên HĐQT/P.T GD	CCCD số: 049075017597; ngày cấp: 27/06/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH.	Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	19/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bỏ nhiệm vụ	Người nội bộ
3.1	Lưu Văn Hoa		Không	CCCD số: 049048004255; Ngày cấp: 01/9/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Điện Thọ, Điện Bàn, Quảng Nam				Cha đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
3.2	Lưu Thị Huệ		Không	CCCD số: 049151005389; Ngày cấp: 01/9/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Điện Thọ, Điện Bàn, Quảng Nam				Mẹ đẻ
3.3	Võ Thị Nhật Hiệp		Không	CCCD số: 049180019428; Ngày cấp: 20/8/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam				Vợ
3.4	Lưu Văn Minh Tuấn		Không		Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam				Con đẻ
3.5	Lưu Văn Minh Khang		Không		Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam				Con đẻ
4	Trần Bình Thanh		Thành viên HĐQT	CCCD số: 049072017914; Ngày cấp: 16/09/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	32/5 Xuân Diệu, khu phố II, Thị trấn Hà lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	19/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bổ nhiệm gần nhất	Người nội bộ
4.1	Trần Thanh Tùng (Mất 1975)								Cha đẻ
4.2	Phan Thị Ngân		Không	CCCD số: 049144002712; Ngày cấp: 27/12/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	32/5 Xuân Diệu, khu phố II, Thị trấn Hà lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam				Mẹ đẻ
4.3	Ngô Thị Xuân Tường		Không	CCCD số: 049176006057; Ngày cấp: 16/09/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	32/5 Xuân Diệu, khu phố II, Thị trấn Hà				Vợ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
				cấp: Cục CS QLHC về TTXH	lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam				
5	Lê Tấn Long		Thành viên HĐQT	CMND số: 205577627; ngày cấp: 08/01/2008; Nơi cấp: CA Quảng Nam	46 Hồ Nguyên Trùng, Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng	19/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bỏ nhiệm gần nhất	Người nội bộ
5.1	Lê Chữ		Không	CMND số:; Ngày cấp:; Nơi cấp: CA Quảng Nam	46 Hồ Nguyên Trùng, Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng				Cha đẻ
5.2	Đặng Thị Hiền		Không	CMND số:; Ngày cấp:; Nơi cấp: CA Quảng Nam	46 Hồ Nguyên Trùng, Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng				Mẹ đẻ
5.3	Lê Thị Liên		Không	CMND số:; Ngày cấp:; Nơi cấp: CA Quảng Nam	46 Hồ Nguyên Trùng, Khuê Trung, Cẩm Lệ, Đà Nẵng				Vợ
6	Nguyễn Minh Hòa Thị		Trưởng Ban KS	CCCD số: 049176010176; Ngày cấp: 11/01/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam	19/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bỏ nhiệm gần nhất	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Xuân (Đã mất)								Cha đẻ
6.2	Đinh Thị Tám (Đã mất)								Mẹ đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
6.3	Nguyễn Xuân Yên		Không	CCCD số: 046069007126; Ngày cấp: 11/01/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam				Chồng
6.4	Nguyễn Thị Thuỳ Dung		Không		130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam				Con đẻ
6.5	Nguyễn Văn Quốc		Không		130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam				Con đẻ
7	Đoàn Thị Tố Trinh		Thành viên BKS	CCCD số: 049181005931; Ngày cấp: 27/12/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Khối phố 2, Phường An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	19/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bỏ nhiệm vụ	Người nội bộ
7.1	Đoàn Văn Mai		Không	CCCD số: 049056010386; Ngày cấp: 12/02/2023; Nơi cấp: CA Quảng Nam	Khối phố 2, Phường An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Cha đẻ
7.2	Dương Thị Đào		Không	CCCD số: 049157015714; Ngày cấp: 12/02/2023; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Khối phố 2, Phường An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Mẹ đẻ
7.3	Phạm Hồng Vũ		Không	CCCD số: 049078027728; Ngày cấp: 27/12/2011; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Khối phố 2, Phường An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Chồng

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
8	Phạm Thị Trúc Linh		Thành viên BKS	CCCD số: 049187006328; Ngày cấp: 11/01/2022; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	19/07/2023		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bỏ nhiệm gần nhất	Người nội bộ
8.1	Phạm Thanh Nhân		Không	CMND số: 205250431; Ngày cấp: 30/8/2019; Nơi cấp: CA Quảng Nam	xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam				Bố đẻ
8.2	Hồ Thị Lân			CMND số: 205250430; Ngày cấp: 30/8/2019; Nơi cấp: CA Quảng Nam	xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam				Mẹ đẻ
8.3	Cao Minh Trí		Không	CMND số: 212553668; Ngày cấp: 16/11/2016; Nơi cấp: CA Quảng Ngãi	Tp Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi				Chồng
8.4	Cao Minh Tuệ		Không		Tp Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi				Con đẻ
9	Nguyễn Thị Hoài Nhân		Kế toán trưởng	CMND số: 206312579; ngày cấp: 28/06/2014; Nơi cấp: CA Quảng Nam.	73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	01/07/2014		Mốc thời điểm bắt đầu là NNB được tính tại ngày bỏ nhiệm gần nhất	Người nội bộ
9.1	Nguyễn Lê		Không	CMND số: 205906189; ngày cấp: 04/06/2012; Nơi cấp: CA Quảng Nam.	Hòa Hương, Tam Kỳ, Quảng Nam				Bố đẻ
9.2	Nguyễn Tiên		Không	CMND số: 200304047; ngày cấp: 13/02/1979; Nơi cấp: CA Quảng Nam.	Hòa Hương, Tam Kỳ, Quảng Nam				Mẹ đẻ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, Ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
9.3	Mai Thọ		Không	CMND số: 33A981128270; ngày cấp: 01/06/2002; Nơi cấp: Bộ tư lệnh Bộ đội Biên Phòng.	73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Chồng
9.4	Mai Anh Huy		Không		73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Con đẻ
9.5	Mai Khánh Duy		Không		73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam				Con đẻ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
	Không	Không	Không	Không	Không	Không	Không	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
-----	---------------------------	--------------------------	------------------	-------------------------------------	---------	--	---------------------	--	---------

	Không	Không	Không	Không	Không	Không	Không
--	-------	-------	-------	-------	-------	-------	-------

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

- 4.1. Giao dịch giữa Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng và Phát triển Hạ tầng Viễn thông với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
- 4.2. Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có

VIII. GIAO DỊCH CÓ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ (6 tháng đầu năm 2024):
(Nội dung căn cứ theo thông tin của người nội bộ và người có liên quan cung cấp)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Trần Quốc Trân		Chủ tịch HĐQT	CCCD số: 049069024599; ngày cấp: 12/01/2022; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	5.250	0,35%	Người nội bộ
1.1	Trần Văn Xuân		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Cha đẻ
1.2	Nguyễn Hữu Thị		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.3	Trần Phương Vỹ		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Con đẻ
1.4	Trần Vũ Tuyền Hoàng		Không	CCCD số:; ngày cấp:; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	12 Đào Duy Từ, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Con đẻ
2	Trần Thanh Hoài	009C042528	PCT HĐQT/TG Đ	CMND số: 201224593; ngày cấp: 20/08/2009; Nơi cấp: CA Tp Đà Nẵng.	Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng	20.500	1,37%	Người nội bộ
2.1	Trần Văn Đối		Không	CMND số: 200036419; Ngày cấp: 27/03/2008; Nơi cấp: CA Đà Nẵng	Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng	0	0%	Cha đẻ
2.2	Nguyễn Thị Nga (Đã mất)							Mẹ đẻ
2.3	Nguyễn Thị Giao Thoa		Không	CMND số: 201374931; Ngày cấp: 16/03/1995; Nơi cấp: CA TT Huế	Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng	0	0%	Vợ
2.4	Trần Nguyễn Hoài Anh		Không		Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng	0	0%	Con đẻ
2.5	Trần Nguyễn Hoàng Anh		Không		Số 34, Thanh Long, Đà Nẵng	0	0%	Con đẻ
3	Lưu Văn Minh Thành	008C510234	Thành viên HĐQT/P.T GD	CCCD số: 049075017597; ngày cấp: 27/06/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH.	Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	8.000	0,53%	Người nội bộ
3.1	Lưu Văn Hoa		Không	CCCD số: 049048004255; Ngày cấp: 01/9/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	Điện Thọ, Điện Bàn, Quảng Nam	0	0%	Cha đẻ
3.2	Lưu Thị Huệ		Không	CCCD số: 049151005389; Ngày cấp: 01/9/2021; Nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH	Điện Thọ, Điện Bàn, Quảng Nam	0	0%	Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.3	Võ Thị Nhật Hiệp		Không	CCCD số: 049180019428; Ngày cấp: 20/8/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Vợ
3.4	Lưu Văn Minh Tuấn		Không		Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Con đẻ
3.5	Lưu Văn Minh Khang		Không		Phường An Mỹ, TP Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Con đẻ
4	Trần Bình Thanh		Thành viên HĐQT	CCCD số: 049072017914; Ngày cấp: 16/09/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	32/5 Xuân Diệu, khu phố II, Thị trấn Hà lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Người nội bộ
4.1	Trần Thanh Tùng (Mất 1975)							Cha đẻ
4.2	Phan Thị Ngân		Không	CCCD số: 049144002712; Ngày cấp: 27/12/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	32/5 Xuân Diệu, khu phố II, Thị trấn Hà lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Mẹ đẻ
4.3	Ngô Thị Xuân Tường		Không	CCCD số: 049176006057; Ngày cấp: 16/09/2021; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	32/5 Xuân Diệu, khu phố II, Thị trấn Hà lam, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Vợ
5	Lê Tấn Long		Thành viên HĐQT	CMND số: 205577627; ngày cấp: 08/01/2008; Nơi cấp: CA Quảng Nam	46 Hồ Nguyễn Trùng, Khuyết Trung, Cẩm Lê, Đà Nẵng	8.000	0,53%	Người nội bộ
5.1	Lê Chữ		Không	CMND số:; Ngày cấp:	46 Hồ Nguyễn Trùng,	0	0%	Cha đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
				; Nơi cấp: CA Quảng Nam	Khuê Trung, Cẩm Lê, Đà Nẵng			
5.2	Đặng Thị Hiền		Không	CMND số:; Ngày cấp:; Nơi cấp: CA Quảng Nam	46 Hồ Nguyên Trừng, Khuê Trung, Cẩm Lê, Đà Nẵng	0	0%	Mẹ đẻ
5.3	Lê Thị Liên		Không	CMND số:; Ngày cấp:; Nơi cấp: CA Quảng Nam	46 Hồ Nguyên Trừng, Khuê Trung, Cẩm Lê, Đà Nẵng	0	0%	Vợ
6	Nguyễn Minh Hòa	Thị	Trưởng Ban KS	CCCD số: 049176010176; Ngày cấp: 11/01/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC và TTXH	130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Người nội bộ
6.1	Nguyễn Dương mát)	Xuân (Đã						Cha đẻ
6.2	Đinh Thị Tâm (Đã mất)							Mẹ đẻ
6.3	Nguyễn Yên	Xuân	Không	CCCD số: 046069007126; Ngày cấp: 11/01/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC và TTXH	130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Chồng
6.4	Nguyễn Thủy Dung	Thị	Không		130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Con đẻ
6.5	Nguyễn Quốc	Văn	Không		130 Trần Phú, phường Hòa Thuận, tp Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Con đẻ
7	Đoàn Thị Tố		Thành	CCCD số: 049181005931; Ngày	Khối phố 2, Phường	2.087	0,14%	Người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trình		viên BKS	cấp: 27/12/2022; Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH	An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam			
7.1	Đoàn Văn Mai		Không	CCCD số: 049056010386; Ngày cấp: 12/02/2023; Nơi cấp: CA Quảng Nam	Khối phố 2, Phường An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Cha đẻ
7.2	Dương Thị Đào		Không	CCCD số: 049157015714; Ngày cấp: 12/02/2023; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Khối phố 2, Phường An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Mẹ đẻ
7.3	Phạm Hồng Vũ		Không	CCCD số: 049078027728; Ngày cấp: 27/12/2011; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	Khối phố 2, Phường An Sơn, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Chồng
8	Phạm Thị Trúc Linh		Thành viên BKS	CCCD số: 049187006328; Ngày cấp: 11/01/2022; Nơi cấp: Cục trưởng cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	22.200	1,48%	Người nội bộ
8.1	Phạm Thanh Nhân		Không	CMND số: 205250431; Ngày cấp: 30/8/2019; Nơi cấp: Ca Quảng Nam	xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Bố đẻ
8.2	Hồ Thị Lân			CMND số: 205250430; Ngày cấp: 30/8/2019; Nơi cấp: Ca Quảng Nam	xã Bình An, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Mẹ đẻ
8.3	Cao Minh Trí		Không	CMND số: 212553668; Ngày cấp: 16/11/2016; Nơi cấp: Ca Quảng Ngãi	Tp Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	0	0%	Chồng
8.4	Cao Minh Tuệ		Không		Tp Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi	0	0%	Con đẻ
9	Nguyễn Hoài Nhân		Kế toán trưởng	CMND số: 206312579; ngày cấp: 28/06/2014; Nơi cấp: CA Quảng Nam.	73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh	10.000	0,67%	Người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
					Quảng Nam			
9.1	Nguyễn Lê		Không	CMND số: 205906189; ngày cấp: 04/06/2012; Nơi cấp: CA Quảng Nam.	Hòa Hương, Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Bố đẻ
9.2	Nguyễn Thị Tiên		Không	CMND số: 200304047; ngày cấp: 13/02/1979; Nơi cấp: CA Quảng Nam.	Hòa Hương, Tam Kỳ, Quảng Nam	0	0%	Mẹ đẻ
9.3	Mai Thọ		Không	CMND số: 33A981128270; ngày cấp: 01/06/2002; Nơi cấp: Bộ tư lệnh Bộ đội Biên Phòng.	73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Chồng
9.4	Mai Anh Huy		Không		73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Con đẻ
9.5	Mai Khánh Duy		Không		73 Đoàn Thị Điểm, Phường Hòa Thuận, Tp Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam	0	0%	Con đẻ

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Không	Không	Không	Không	Không	Không	Không

